



CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN
SÀI GÒN-HÀ NỘI

Số: 87 /2019/QĐ-TGD

Hà Nội, ngày 26 tháng 06 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

(V/v: Công bố danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS từ 26/06/2019)

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN-HÀ NỘI

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCNVN thông qua ngày 29/06/2006 và các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Thông tư số 74/2011/TT-BTC ngày 01 tháng 06 năm 2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về giao dịch chứng khoán;
- Căn cứ Quyết định số 87/QĐ-UBCK ngày 25/01/2017 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc ban hành Quy chế hướng dẫn giao dịch ký quỹ chứng khoán;
- Căn cứ thông báo của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh về danh sách chứng khoán không đủ điều kiện giao dịch ký quỹ;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Loại cổ phiếu VNL (sàn HSX) khỏi Danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS từ ngày 26/06/2019.

Theo đó, Danh mục chứng khoán giao dịch ký quỹ tại SHS từ ngày 26/06/2019 bao gồm 408 mã chứng khoán (trong đó 274 mã chứng khoán sàn HSX và 134 mã chứng khoán sàn HNX) như Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này thay thế cho Quyết định số 78/2019/QĐ-TGD ngày 07 tháng 06 năm 2019 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn-Hà Nội.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Ban Tổng Giám đốc, các Phòng ban có liên quan, các chi nhánh Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT.



Mã Đức Tiến



PHỤ LỤC
DANH MỤC CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN GIAO DỊCH KÝ QUỸ
ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/06/2019

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã	STT	Mã
1	AAA	1	AAV
2	ABT	2	ACB
3	ACC	3	ART
4	ADS	4	BCC
5	ANV	5	BPC
6	APC	6	BTS
7	APG	7	BVS
8	ASM	8	C69
9	ASP	9	CAP
10	AST	10	CEO
11	BBC	11	CIA
12	BCE	12	CPC
13	BFC	13	DAD
14	BIC	14	DAE
15	BID	15	DBC
16	BMC	16	DBT
17	BMI	17	DGC
18	BMP	18	DHP
19	BRC	19	DHT
20	BSI	20	DNP
21	BTP	21	DP3
22	BTT	22	DS3
23	BVH	23	DST
24	BWE	24	DTD
25	C32	25	DXP
26	CAV	26	EBS
27	CDC	27	EID
28	CEE	28	GMX
29	CHP	29	HAT
30	CII	30	HCC
31	CLC	31	HDA
32	CLL	32	HHC
33	CMG	33	HHG
34	CNG	34	HHP
35	COM	35	HJS
36	CRC	36	HLC
37	CSM	37	HLD
38	CSV	38	HMH
39	CTD	39	HOM

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã	STT	Mã
40	CTG	40	HTC
41	CTI	41	HUT
42	CTS	42	HVT
43	CVT	43	ICG
44	D2D	44	IDV
45	DAH	45	INN
46	DBD	46	ITQ
47	DCL	47	KLF
48	DCM	48	KVC
49	DGW	49	L14
50	DHA	50	L61
51	DHC	51	LAS
52	DHG	52	LHC
53	DHM	53	LIG
54	DIC	54	MAC
55	DIG	55	MAS
56	DLG	56	MBS
57	DMC	57	MCC
58	DPG	58	NAG
59	DPM	59	NBC
60	DPR	60	NDN
61	DQC	61	NDX
62	DRC	62	NET
63	DRH	63	NHA
64	DRL	64	NTP
65	DSN	65	NVB
66	DTA	66	ONE
67	DVP	67	PBP
68	DXG	68	PCE
69	EIB	69	PCT
70	ELC	70	PDB
71	EVE	71	PGS
72	EVG	72	PLC
73	FCM	73	PMC
74	FCN	74	PMP
75	FIT	75	PMS
76	FLC	76	PPS
77	FMC	77	PSD
78	FPT	78	PSE

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã	STT	Mã
79	FRT	79	PTI
80	FTM	80	PVB
81	FTS	81	PVC
82	GAS	82	PVG
83	GDT	83	PVI
84	GEX	84	PVS
85	GMC	85	QHD
86	GMD	86	QTC
87	GSP	87	RCL
88	GTN	88	S55
89	HAH	89	S99
90	HAP	90	SD4
91	HAR	91	SD5
92	HAX	92	SD6
93	HBC	93	SD9
94	HCD	94	SDT
95	HCM	95	SEB
96	HDB	96	SED
97	HDC	97	SFN
98	HDG	98	SGC
99	HHS	99	SHB
100	HII	100	SHN
101	HPG	101	SJE
102	HPX	102	SLS
103	HQC	103	TA9
104	HSX	104	TC6
105	HSL	105	TDN
106	HT1	106	TDT
107	HTI	107	THT
108	HTL	108	TIG
109	HTV	109	TJC
110	HU3	110	TKC
111	HVH	111	TNG
112	IBC	112	TPP
113	IDI	113	TTC
114	IJC	114	TTH
115	IMP	115	TTT
116	ITA	116	TVC
117	ITC	117	V12
118	ITD	118	VC2
119	KBC	119	VC3
120	KDC	120	VC7

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã	STT	Mã
121	KDH	121	VCC
122	KHP	122	VCG
123	KMR	123	VCS
124	KSB	124	VGS
125	L10	125	VIT
126	LBM	126	VIX
127	LCG	127	VKC
128	LDG	128	VMC
129	LGC	129	VNC
130	LGL	130	VNF
131	LHG	131	VNR
132	LIX	132	VNT
133	LM8	133	VTV
134	LMH	134	WCS
135	MBB		
136	MCP		
137	MDG		
138	MHC		
139	MSH		
140	MSN		
141	MWG		
142	NAF		
143	NBB		
144	NKG		
145	NLG		
146	NNC		
147	NSC		
148	NT2		
149	NTL		
150	NVL		
151	OPC		
152	PAC		
153	PAN		
154	PC1		
155	PDN		
156	PDR		
157	PET		
158	PGC		
159	PGD		
160	PGI		
161	PHR		
162	PJT		

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã	STT	Mã
163	PLP		
164	PLX		
165	PME		
166	PNJ		
167	POM		
168	PPC		
169	PTB		
170	PVD		
171	PVT		
172	QBS		
173	RAL		
174	RDP		
175	REE		
176	ROS		
177	S4A		
178	SAB		
179	SAM		
180	SBA		
181	SBT		
182	SC5		
183	SCD		
184	SCR		
185	SCS		
186	SFC		
187	SFG		
188	SFI		
189	SHA		
190	SHI		
191	SHP		
192	SII		
193	SJD		
194	SJF		
195	SJS		
196	SKG		
197	SMB		
198	SMC		
199	SPM		
200	SRC		
201	SRF		
202	SSC		
203	SSI		
204	ST8		

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã	STT	Mã
205	STB		
206	STG		
207	STK		
208	SVC		
209	SVI		
210	SZL		
211	TAC		
212	TBC		
213	TCB		
214	TCD		
215	TCH		
216	TCL		
217	TCM		
218	TCO		
219	TCT		
220	TDC		
221	TDG		
222	TDH		
223	TDM		
224	TDW		
225	TEG		
226	THG		
227	THI		
228	TIP		
229	TLD		
230	TLH		
231	TMP		
232	TMS		
233	TMT		
234	TNA		
235	TNC		
236	TNI		
237	TPB		
238	TPC		
239	TRA		
240	TRC		
241	TTB		
242	TV2		
243	TVS		
244	TVT		
245	TYA		
246	UIC		

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã	STT	Mã
247	VAF		
248	VCB		
249	VCI		
250	VDP		
251	VDS		
252	VFG		
253	VGC		
254	VHC		
255	VHM		
256	VIC		
257	VIP		
258	VJC		
259	VMD		
260	VND		

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã	STT	Mã
261	VNE		
262	VNM		
263	VNS		
264	VPB		
265	VPH		
266	VPI		
267	VPS		
268	VRC		
269	VRE		
270	VSC		
271	VSI		
272	VTO		
273	YBM		
274	YEG		

